

THỜI KHOÁ BIỂU HV
TRUNG CẤP KINH TẾ CÔNG NGHỆ VIỆT MỸ

Thực hiện từ ngày 21 tháng 04 năm 2025

THỨ	TIẾT	10 KTCNVM1 (Thủy)		10 KTCNVM2 (Hưng)		10 KTCNVM3 (Vinh)		10 KTCNVM4 (Nga)		10 KTCNVM5 (Vân)	
		Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều	Sáng	Chiều
2	1	GDKTPL - Thủy	Văn - Ngọc Anh	GDKTPL - Tuyết (GDKTPL)	Văn - Thanh	Văn - Thanh	GDKTPL - Tuyết (GDKTPL)		Địa - Thuận	Toán - Như	GDKTPL - Thủy
	2	GDKTPL - Thủy	Văn - Ngọc Anh	GDKTPL - Tuyết (GDKTPL)	Văn - Thanh	Văn - Thanh	GDKTPL - Tuyết (GDKTPL)	CD (Sinh) - Nối	Địa - Thuận	Toán - Như	GDKTPL - Thủy
	3	HĐTN-HN - Thủy	Văn - Ngọc Anh	Văn - Thanh	Văn - Thanh	CD (Sinh) - Nối	CN - Vinh	Toán - Bình	GDKTPL - Tuyết (GDKTPL)	Toán - Như	HĐTN-HN - Văn
	4	SHL - Thủy	CD(văn) - Ngọc Anh	CD(văn) - Thanh	CD(văn) - Thanh	GDKTPL - Tuyết (GDKTPL)	Địa - Thuận	Sinh - Nối	GDKTPL - Tuyết (GDKTPL)	CD(toán) - Như	SHL - Văn
	5		CD(văn) - Ngọc Anh			Toán - Bình	SHL - Vinh		Toán - Bình	GDKTPL - Thủy	Địa - Thuận
3	1				Văn - Thanh		CD(toán) - Bình		Sử - Nga		Toán - Như
	2				Toán - Bình		Văn - Thanh		HĐTN-HN - Nga		CD(toán) - Như
	3			Toán - Bình			Văn - Thanh		HĐTN-HN - Nga		
	4			Toán - Bình			CD(văn) - Thanh		HĐTN-HN - Nga		
	5			CD(toán) - Bình			CD(văn) - Thanh		HĐTN-HN - Nga		
4	1		Địa - Thuận		Văn - Thanh		Toán - Bình		HĐTN-HN - Nga		Văn - Bích
	2		HĐTN-HN - Thủy		HĐTN-HN - Hưng	Sinh - Nối	Toán - Bình		HĐTN-HN - Nga		Văn - Bích
	3		HĐTN-HN - Thủy		HĐTN-HN - Hưng	Sinh - Nối	Văn - Thanh	Toán - Bình	Sử - Nga		Địa - Thuận
	4		HĐTN-HN - Thủy		Lí - Huyện	CD (Sinh) - Nối	Văn - Thanh		Địa - Thuận		CD(văn) - Bích
	5		GDKTPL - Thủy		CD(Lí) - Huyện	Toán - Bình	Địa - Thuận	CD (Sinh) - Nối	Toán - Bình		CD(văn) - Bích
5	1				SHL - Hưng		CD(toán) - Bình		HĐTN-HN - Nga		
	2				Địa - Hưng		HĐTN-HN - Hạnh		HĐTN-HN - Nga		HĐTN-HN - Văn
	3				Địa - Hưng		HĐTN-HN - Hạnh		Sử - Nga		HĐTN-HN - Văn
	4				Toán - Bình		HĐTN-HN - Hạnh		SHL - Nga		HĐTN-HN - Văn
	5				HĐTN-HN - Hưng		HĐTN-HN - Hạnh		CD(toán) - Bình		Toán - Như
6	1		Sử - Loan		Toán - Bình	Sử - Hùng	HĐTN-HN - Hạnh		Sinh - Nối		
	2		Sử - Loan		CD(toán) - Bình	Sử - Hùng	HĐTN-HN - Hạnh		Sinh - Nối		
	3			Sử - Hùng	HĐTN-HN - Hưng		Toán - Bình		Sinh - Nối		
	4			Sử - Hùng	Địa - Hưng		Sinh - Nối		Toán - Bình		
	5				Địa - Hưng		Sinh - Nối		CD(toán) - Bình		
7	1		Lí - Huyện		HĐTN-HN - Hưng		Địa - Thuận		GDKTPL - Tuyết (GDKTPL)		Văn - Bích
	2		Lí - Huyện		HĐTN-HN - Hưng		CN - Vinh		CN - Tiến		Văn - Bích
	3		CD(Lí) - Huyện		HĐTN-HN - Hưng		CN - Vinh		CN - Tiến		Văn - Bích
	4		Địa - Thuận		HĐTN-HN - Hưng		HĐTN-HN - Hạnh				CN - Tiến
	5		Địa - Thuận		GDKTPL - Tuyết (GDKTPL)		HĐTN-HN - Hạnh				
C N	1	CN - Di	CN - Di		Lí - Huyện			CN - Tiến		Sử - Loan	Sinh - Na
	2	CN - Di	CN - Di		Lí - Huyện			CN - Tiến		Sử - Loan	Sinh - Na
	3		CD(Lí) - Huyện	CN - Di	CN - Di					CN - Tiến	Sinh - Na
	4		Lí - Huyện	CN - Di	CN - Di					CN - Tiến	CD (Sinh) - Na
	5				CD(Lí) - Huyện					CN - Tiến	CD (Sinh) - Na

